

CÂU HỎI CUỘC THI VIẾT
“TÌM HIỂU HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM”

Câu 1.

Từ năm 1945 khi thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) đến nay, nước ta có mấy bản Hiến pháp? Các bản Hiến pháp đó được Quốc hội thông qua vào ngày, tháng, năm nào?

Câu 2.

Bản Hiến pháp mới được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28/11/2013 (Hiến pháp năm 2013) có hiệu lực từ ngày, tháng, năm nào? So với Hiến pháp năm 1992 (được sửa đổi, bổ sung năm 2001) có bao nhiêu điều được giữ nguyên? Có bao nhiêu điều được sửa đổi, bổ sung? Điều sửa đổi, bổ sung nào bạn tâm đắc nhất? Vì sao?

Câu 3.

Điều 2 Hiến pháp năm 2013 khẳng định “Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân...”. Bạn hãy nêu và phân tích ngắn gọn các quy định của Hiến pháp năm 2013 về những cách thức để Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước.

Câu 4.

Những quy định nào của Hiến pháp năm 2013 thể hiện tư tưởng đại đoàn kết dân tộc?

Câu 5.

Những điểm mới của Hiến pháp năm 2013 so với Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi, bổ sung năm 2001) về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân? Điểm mới nào bạn tâm đắc nhất? Vì sao?

Câu 6.

Những điểm mới, quan trọng về vị trí, chức năng của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân trong Hiến pháp năm 2013. Phân tích điểm mới về mối quan hệ giữa các cơ quan đó trong thực hiện quyền lực Nhà nước?

Câu 7.

Cấp chính quyền địa phương quy định trong Hiến pháp năm 2013 gồm những cơ quan nào? Bạn hãy nêu nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của chính quyền địa phương đối với Nhân dân.

Câu 8.

Hiến pháp năm 2013 quy định như thế nào về trách nhiệm của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân đối với cử tri và Nhân dân?

Câu 9.

“...Nhân dân Việt Nam xây dựng, thi hành và bảo vệ Hiến pháp này vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” (trích Lời nói đầu Hiến pháp năm 2013)

Theo bạn, Nhà nước và mỗi người dân có trách nhiệm làm gì và làm như thế nào để thi hành và bảo vệ Hiến pháp?

(Riêng câu 09 viết không quá 1.000 từ tương đương 3 trang A4 viết tay hoặc đánh máy tính cỡ chữ 14 Times New Roman). 

BỘ TƯ PHÁP
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI VIẾT
“TÌM HIỂU HIẾN PHÁP NƯỚC CHXHCN
VIỆT NAM” CỦA TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

4053

11/11/14

Số: 4570 /TL - BTC

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2014

BỘ CÔNG THƯƠNG

ĐẾN

Số: ...0745...

Ngày: 07/11/14

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:

THẺ LỆ

**Cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”**

Thực hiện Quyết định số 251/QĐ-TTg ngày 13/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Quyết định số 2157/QĐ-BTP ngày 22/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”; căn cứ Quyết định số 2159/QĐ-BTP ngày 22/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Ban Tổ chức và Tổ thư ký giúp việc Ban Tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” của Trung ương (gọi tắt là Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương), Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương ban hành Thẻ lệ cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (gọi tắt là cuộc thi) như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

Người Việt Nam ở trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài.

(Các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ thư ký giúp việc các Ban Tổ chức, Ban Giám khảo cuộc thi không được tham gia dự thi).

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI

1. Nội dung thi

Trả lời 09 câu hỏi về một số nội dung của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2013 (Ban hành kèm theo Thẻ lệ này).

2. Hình thức thi

Cuộc thi được tổ chức theo hình thức thi viết bằng tiếng Việt.

III. QUY ĐỊNH VỀ BÀI DỰ THI

1. Yêu cầu về nội dung

Đúng chủ đề, nội dung quy định; nội dung bài dự thi không được sao chép lại của người khác dưới mọi hình thức; nếu trích dẫn nội dung, hình ảnh, tư liệu để minh họa phải có chú thích rõ ràng.

Nghiêm cấm các trường hợp lợi dụng bài dự thi để vu khống, bịa đặt, xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước Việt Nam; vi phạm đạo đức, thuần phong, mỹ tục và các vi phạm pháp luật khác.

Trường hợp vi phạm các quy định trên sẽ bị hủy bài thi hoặc hủy giải thưởng.

2. Yêu cầu về hình thức

2.1. Đối với người Việt Nam ở trong nước

Bài dự thi được thực hiện bằng tiếng Việt, viết tay hoặc đánh máy trên giấy; đánh số trang theo thứ tự. Trường hợp bài dự thi có nhiều trang phải đóng lại thành quyển. Trang bìa bài dự thi ghi rõ họ tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; địa chỉ (nơi ở, nơi học tập hoặc nơi công tác) của người dự thi. Ngoài phong bì của bài dự thi ghi rõ: “Dự thi tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

2.2. Đối với người Việt Nam ở nước ngoài

Bài dự thi được thực hiện như đối với người Việt Nam ở trong nước hoặc có thể được thực hiện bằng tệp dữ liệu điện tử gửi qua email (địa chỉ nhận bài dự thi sẽ do Bộ Ngoại giao thông báo sau). Trang đầu bài dự thi ghi rõ: Bài dự thi: “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và ghi rõ họ tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; địa chỉ (nơi ở, nơi học tập, nơi công tác) của người dự thi.

2.3. Khuyến khích các bài dự thi thực hiện công phu, hình thức đẹp, có hình ảnh, tư liệu phong phú.

3. Số lượng bài dự thi

Mỗi cá nhân chỉ được tham gia 01 bài dự thi.

4. Lưu giữ các bài dự thi

Bộ Tư pháp lưu giữ các bài dự thi vòng chung khảo; Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao lưu giữ các bài dự thi vòng sơ khảo. Bài dự thi đạt giải cao vòng chung khảo sẽ

được đăng tải, giới thiệu trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương có người dự thi đạt giải và được sử dụng làm tư liệu để phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

IV. PHẠM VI, THỜI GIAN TỔ CHỨC CUỘC THI, ĐỊA CHỈ NHẬN BÀI DỰ THI

1. Phạm vi tổ chức cuộc thi

Cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” được tổ chức đối với người Việt Nam ở trong nước trên phạm vi toàn quốc và người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Thời gian phát động, tổng kết, gửi bài, nhận bài dự thi, địa chỉ nhận bài dự thi

2.1. Thời gian phát động, tổng kết cuộc thi

2.1.1. Ở Trung ương

- Phát động cuộc thi trên phạm vi toàn quốc đối với người Việt Nam ở trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài vào ngày 06 tháng 11 năm 2014 tại Thủ đô Hà Nội.

- Tổng kết và trao giải cuộc thi toàn quốc dự kiến vào dịp tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015, tại Thủ đô Hà Nội.

2.1.2. Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao

- Ngay sau Lễ phát động cuộc thi của Trung ương, Ban Tổ chức cuộc thi các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hưởng ứng tổ chức cuộc thi ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ban Tổ chức cuộc thi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an hưởng ứng tổ chức cuộc thi trong lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân theo hệ thống tổ chức của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; Bộ Ngoại giao hưởng ứng tổ chức cuộc thi đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

- Tổng kết và trao giải cuộc thi ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao trước ngày 31/8/2015.

2.2. Thời gian, địa chỉ gửi bài, nhận bài dự thi

2.2.1. Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao

a) Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Bộ Quốc phòng và Bộ Công an

- Ban Tổ chức cuộc thi các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhận bài dự thi của các cá nhân đang sinh sống, làm việc, học tập tại các đơn vị hành chính thuộc phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý, bao gồm cả các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân có trụ sở trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (trừ các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) tại Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Ban Tổ chức cuộc thi Bộ Quốc phòng nhận bài dự thi của lực lượng quân đội nhân dân tại Cục Tuyên huấn, Bộ Quốc phòng; Ban Tổ chức cuộc thi Bộ Công an nhận bài dự thi của lực lượng công an nhân dân tại Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an.

- Thời gian kết thúc nhận bài dự thi trước 17h ngày 30/4/2015

(Địa điểm, phương thức nhận bài dự thi cụ thể do Ban Tổ chức cuộc thi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban Tổ chức cuộc thi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định).

- Gửi tối đa 20 bài dự thi đã chấm vòng sơ khảo tại mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an (riêng đối với thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh gửi tối đa 30 bài dự thi) đạt số điểm cao nhất về Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương trước 17h ngày 01/8/2015 để chấm vòng chung khảo.

b) Bộ Ngoại giao

- Bộ Ngoại giao nhận bài dự thi của người Việt Nam ở nước ngoài tại Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài và kết thúc trước 17h ngày 30/4/2015.

- Chuyển bài dự thi về Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương trước 17h ngày 01/5/2015 để chấm thi sơ khảo.

- Lựa chọn và chuyển tối đa 20 bài dự thi đạt điểm cao nhất đã chấm vòng sơ khảo (từ kết quả chấm vòng sơ khảo bài dự thi của người Việt Nam ở nước ngoài do Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương chuyển giao) về Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương trước 17h00 ngày 01/8/2015 để chấm vòng chung khảo.

2.2.2. Ở Trung ương

Kết thúc nhận bài dự thi đã qua chấm thi vòng sơ khảo từ Ban Tổ chức cuộc thi các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban Tổ chức cuộc thi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và bài dự thi của người Việt Nam ở nước ngoài từ Bộ Ngoại giao bằng hình thức nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện theo giờ hành chính trước 17h ngày 01/8/2015 theo địa chỉ: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp, 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.

V. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

1. Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương

- Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thành lập có trách nhiệm tổ chức cuộc thi trên phạm vi toàn quốc.

- Thành phần Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương gồm: Trưởng ban là Thứ trưởng Bộ Tư pháp, 01 Phó Trưởng Ban thường trực là Thứ trưởng Bộ Tư pháp, 02 Phó Trưởng ban là Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương và Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; thành viên Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương gồm đại diện Lãnh đạo một số Bộ, ngành và Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam.

2. Ban Tổ chức cuộc thi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ban Tổ chức cuộc thi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an

- Ban Tổ chức cuộc thi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập; Ban Tổ chức cuộc thi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định thành lập. Ban Tổ chức cuộc thi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban Tổ chức cuộc thi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, phát động hưởng ứng tham gia cuộc thi trong phạm vi địa bàn địa phương, lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân thuộc hệ thống tổ chức của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý.

- Thành phần Ban Tổ chức cuộc thi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gồm đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm Trưởng Ban, đại diện lãnh đạo Sở Tư pháp làm Phó Trưởng ban thường trực, đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thành ủy là Phó Trưởng ban và các thành viên là đại diện Lãnh đạo một số cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thành phần Ban Tổ chức cuộc thi Bộ Quốc phòng gồm đại diện Lãnh đạo Bộ làm Trưởng ban, Cục trưởng Cục Tuyên huấn làm Phó Trưởng ban và thành viên là đại diện một số đơn vị có liên quan thuộc Bộ.

- Thành phần Ban Tổ chức cuộc thi Bộ Công an gồm đại diện lãnh đạo Bộ làm Trưởng ban, đại diện lãnh đạo Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp làm Phó Trưởng ban và thành viên là đại diện một số đơn vị có liên quan thuộc Bộ.

Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương; Ban Tổ chức cuộc thi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ban Tổ chức cuộc thi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có Tổ Thư ký giúp việc do Trưởng ban Tổ chức cuộc thi quyết định thành lập. Tổ Thư ký giúp việc các Ban Tổ chức cuộc thi có trách nhiệm tham mưu giúp Ban Tổ chức cuộc thi cấp mình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của ban.

VI. BAN GIÁM KHẢO CUỘC THI

1. Ban Giám khảo cuộc thi Trung ương

Ban Giám khảo cuộc thi Trung ương do Trưởng ban Tổ chức cuộc thi Trung ương quyết định thành lập, có trách nhiệm tổ chức chấm thi vòng chung khảo (gọi chung là Ban giám khảo chung khảo) và chấm thi vòng sơ khảo đối với bài dự thi của người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Ban Giám khảo cuộc thi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ban Giám khảo cuộc thi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an

- Ban Giám khảo cuộc thi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ban Giám khảo cuộc thi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an do Trưởng ban Tổ chức cuộc thi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng ban Tổ chức cuộc thi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quyết định thành lập, có trách nhiệm tổ chức chấm thi vòng sơ khảo (gọi chung là Ban Giám khảo sơ khảo).

- Các Ban Giám khảo có nhiệm vụ chấm thi trung thực, chính xác, công bằng và khách quan; báo cáo kết quả cuộc thi cho Ban Tổ chức cuộc thi.

Ban Giám khảo cuộc thi chung khảo và sơ khảo có Tổ Thư ký giúp việc do Trưởng ban Tổ chức cuộc thi quyết định thành lập. Tổ Thư ký có nhiệm vụ in ấn tài liệu, nhận bài thi, ghi điểm, biên bản, tổng hợp kết quả chấm thi và thực hiện một số nhiệm vụ khác phục vụ việc chấm thi theo yêu cầu của Ban Giám khảo.

VII. GIẢI THƯỞNG CUỘC THI

1. Ở Trung ương

1.1. Cơ cấu giải thưởng

- a) Một giải đặc biệt: 30.000.000 đồng;
- b) Một giải nhất: 20.000.000 đồng;
- c) Mười giải nhì, mỗi giải: 15.000.000 đồng;

- d) Hai mươi giải ba, mỗi giải: 7.000.000 đồng;
- đ) Một trăm ba mươi giải khuyến khích, mỗi giải: 3.000.000 đồng;
- e) Một số giải phụ khác theo quyết định của Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương, mỗi giải 3.000.000 đồng.

Trường hợp các bài thi có số điểm bằng nhau thì bài thi được trình bày công phu, sinh động, có tranh ảnh tư liệu minh họa sẽ được chọn để trao giải.

1.2. Hình thức thưởng

Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương tặng Giấy chứng nhận và giải thưởng cuộc thi cho các cá nhân có bài thi đạt giải.

1.3. Các hình thức khen thưởng khác

a) Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương tặng giải phong trào cho các tập thể là Ban Tổ chức cuộc thi các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao có thành tích trong tổ chức, phát động tham gia hưởng ứng cuộc thi trên cơ sở các tiêu chí: có số lượng người dự thi cao nhất, nhiều giải nhất, tỷ lệ người tham gia so với dân số, quân số cao nhất, tỷ lệ bài được giải so với tổng số bài dự thi cao nhất, thực hiện tốt công tác tổ chức cuộc thi... với cơ cấu cụ thể:

- Năm giải A, mỗi giải: 20.000.000 đồng
- Năm giải B, mỗi giải: 10.000.000 đồng
- Năm giải C, mỗi giải: 5.000.000 đồng.

b) Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen cho một số tập thể và cá nhân khác có thành tích trong việc đóng góp, hỗ trợ vật chất và các điều kiện đảm bảo khác góp phần tổ chức thành công cuộc thi.

Tùy theo chất lượng kết quả bài thi, cơ cấu giải thưởng cuộc thi có thể thay đổi do Ban Tổ chức cuộc thi quyết định.

1.4. Nguồn kinh phí

Kinh phí chi giải thưởng từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa.

2. Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao

- Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức trao giải thưởng cuộc thi cho các cá nhân đạt giải vòng sơ khảo theo tiêu chí của cấp, Bộ mình;

- Bộ Ngoại giao trao giải thưởng cho cá nhân là người Việt Nam ở nước ngoài đạt giải vòng sơ khảo theo tiêu chí do Bộ Ngoại giao quy định.

Cơ cấu, mức giải thưởng, hình thức thưởng do Ban Tổ chức cuộc thi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao quy định. Lưu

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg CP Nguyễn Xuân Phúc (để b/c);
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị-xã hội;
- Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thành viên Ban Tổ chức và Tổ thư ký giúp việc Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**



**THỨ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP
Nguyễn Thúy Hiền**